TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2023/HSST
Ngày: 14 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ - TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Mai Lương Anh

+ Bà Đỗ Thị Thu Hương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Hương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Đăng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 177/2023/HSST ngày 29/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2023/QĐXXST - HS ngày 17/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Tuấn A**, sinh năm: 1995, tại Ninh Thuận; nơi đăng kí hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Ba Tháp, xã B, huyện Th, tỉnh Ninh Thuận; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông: Lê Sơn M, sinh năm 1970; con bà: Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm: 1970, cùng trú tại: Thôn Ba Tháp, xã B, huyện Th, tỉnh Ninh Thuận; vợ, con; chưa có; chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 118/2023/HSST ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 06 năm tù về tội "*Cướp giật tài sản*".

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/12/2022 đến ngày 25/02/2023 bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

Bà Võ Thị Lâm H, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 43, đường P, phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Có đơn xin xét xử vắng mặt*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1970; địa chỉ: thôn Ba Tháp, xã B, huyện Th, tỉnh Ninh Thuận. *Vắng mặt tại phiên tòa*

2. Ông Ninh Thế H, sinh năm 1976; địa chỉ: số 21, đường L, phường A, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt tại phiên tòa*

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phạm Thanh H, sinh năm 1966; địa chỉ: số 51/2, đường P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt tại phiên tòa*

2. Anh Lê Quang Nh, sinh năm 1999; địa chỉ: Số 63, đường H, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt tại phiên tòa*

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tuấn A là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, do thiếu nợ và không có khả năng trả nên đã nảy sinh ý định đi lên thành phố Đ cướp giật tài sản. Thực hiện ý định trên, khoảng 14 giờ ngày 23/9/2022, Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 85H1 – 094.96 từ Ninh Thuận lên thuê phòng tại khách sạn Ngọc Trang ở đường Đ, phường D, thành phố Đ ngủ qua đêm. Đến sáng ngày 24/9/2022, Tuấn A điều khiển xe mô tô từ khách sạn đi tới đường Tăng Bạt Hổ, Phường A, thành phố Đ thì dừng xe lại tháo biển số cất vào cốp xe để không bị phát hiện. Đến 10 giờ 20 phút cùng ngày, Tuấn A đi đến đường P, Phường A, thành phố Đ thì thấy tiệm vàng "H Khai" ở số 43 Phan Bội Châu không có bảo vệ, bên trong không có khách hàng, chỉ có chị Võ Thị Lâm H (là chủ tiệm vàng) đang đứng bán hàng nên dựng xe trước vỉa hè rồi đi bộ vào bên trong tiệm vàng. Tại đây, Tuấn A nói chị H "*Cho em xem thử vàng, em lựa*", rồi Tuấn A nói chị H lấy ra 03 cái lắc tay để xem. Tiếp đó, Tuấn A lấy 01 cái lắc tay bằng vàng loại vàng 610, trọng lượng 1,393 lượng đeo vào cổ tay trái để thử. Lợi dụng lúc chị H không để ý, Tuấn A đeo lắc tay trên bỏ chạy ra ngoài đường lấy xe mô tô biển số 85H1 – 094.96 đang dựng bên ngoài điều khiển bỏ chạy đến khu vực đường Hùng Vương, Phường H, thành phố Đ rồi dừng lại lắp biển số vào xe và gửi xe máy tại một tiệm cơm trên đường. Sau đó, Tuấn A đón taxi về lại khách sạn lấy đồ đạc cá nhân rồi quay lại lấy xe mô tô biển số 85H1 – 094.96 điều khiển đi xuống phòng trọ của em ruột là Lê Quang Nh ở số 63 Huỳnh Thúc Kháng, thành phố B. Tại đây, Tuấn A nhờ Nh dẫn đi tìm tiệm vàng để bán lắc tay vừa cướp giật được tại thành phố Đ thì Nh đưa Tuấn A đến tiệm vàng Bảo Tín ở số 21 Lê Thị Pha, Phường A, thành phố B và bán chiếc lắc vàng cho anh Ninh Thế H làm chủ được số tiền 40.600.000 đồng. Sau đó Tuấn A đi về phòng trọ của Nh rồi sử

dụng điện thoại di động chuyển khoản số tiền 39.000.000 đồng để trả nợ cho bạn là chị Nguyễn Tôn Anh Ch, số tiền còn lại là 1.600.000 đồng Tuấn A sử dụng để tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, do sợ bị Công an phát hiện nên Tuấn A đi bộ đến một căn nhà bỏ hoang trên đường Trần Phú, thành phố B rồi dùng dao lam tự cắt vào 02 cánh tay của mình để tự tử nhưng không chết nên Tuấn A tiếp tục đón taxi đi mua thuốc trừ sâu rồi quay lại nhà hoang trên uống để tự tử. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 25/9/2022, Tuấn A tỉnh dậy thấy người mệt mỏi nên đã đón taxi quay lại phòng trọ của Nh và được Nh đưa đến Bệnh viện cấp cứu. Đến ngày 26/9/2022, Tuấn A đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

**** Vật chứng thu giữ:***

- 01 (Một) căn cước công dân số 0580.9500.6446 mang tên Lê Tuấn A;

- 01 (Một) Giấy bảo đảm vàng của DNTN kinh doanh vàng bạc – đá quý H.Khai đề ngày 24/9/2022.

- 01 (Một) USB màu đen, hiệu Kingston Data Traveler 100G3, loại 16GB, bên trong chứa đoạn video ghi lại vụ "*Cướp giật tài sản*" xảy ra ngày 24/9/2022 tại tiệm vàng "H Khai" số 43 Phan Bội Châu, Phường A, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, biển số 85H1 – 094.96, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe mô tô trên do bà Nguyễn Thị Lệ H (mẹ ruột của Tuấn A), sinh năm 1970, nơi cư trú: thôn Ba Tháp, xã B, huyện Th, tỉnh Ninh Thuận là chủ sở hữu. Quá trình điều tra xác định bà Hkhông biết Tuấn Asử dụng xe mô tô trên để đi cướp giật tài sản nên ngày 05/6/2023 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Hằng.

*** Người bị hại**: Chị Võ Thị Lâm H, sinh năm 1984; nơi cư trú: số 43, đường P, Phường A, thành phố Đ, bị chiếm đoạt 01 lắc tay bằng vàng, loại vàng 610, trọng lượng 1,393 lượng. Theo Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 118/KL-ĐG ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc lắc tay trên trị giá: 45.133.200 đồng. Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 45.133.200 đồng cho chị H, chị H không có yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 176/CT-VKS ngày 23/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Lê Tuấn A về tội *"Cướp giật tài sản"* theo quy định tại khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận ngày 24/9/2022 bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản là 01 chiếc lắc tay bằng vàng loại vàng 610 của tiệm vàng "H Khai" như nội dung cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Tuấn A về tội *"Cướp giật tài sản"* theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 42 (*bốn mươi hai*) đến 48 (*bốn mươi tám)* tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo 01 *(một)* căn cước công dân số 0580.9500.6446 mang tên Lê Tuấn A;

Lưu giữ trong hồ sơ: 01 *(một)* USB màu đen, hiệu Kingston Data Traveler 100G3, loại 16GB, bên trong chứa đoạn video ghi lại vụ *"Cướp giật tài sản*" xảy ra ngày 24/9/2022 tại tiệm vàng "H Khai" số 43 Phan Bội Châu, Phường A, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Do bị thiếu nợ và không có khả năng trả nợ nên bị cáo đã nảy sinh ý định tìm các tiệm vàng trên địa bàn thành phố Đ để thực hiện ý định chiếm đoạt tài sản. Ngày 23/9/2022, bị cáo đến tiệm vàng "H Khai" trên đường P, phường A, thành phố Đ để giả vờ hỏi mua vàng, lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản, bị cáo đã nhanh chóng cướp 01 chiếc lắc tay bằng vàng loại vàng 610 tại tiệm vàng "H Khai" và dùng xe mô tô biển số 85H1-094.96 để chạy thoát. Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 118/KL-ĐG ngày 22/11/2022 của Hội đồng định giá kết luận một chiếc lắc tay bằng vàng 610, trọng lượng 1,393 lượng có giá trị là 45.133.200đ (*bốn mươi lăm triệu một trăm ba mươi ba nghìn hai trăm đồng).*

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Tuấn A phạm vào tội *"Cướp giật tài sản"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 176/CT-VKS - ĐL ngày 23/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét thấy bị cáo nhận thức rõ hành cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Ngày 16/12/2022, bị cáo bị Công an thành phố Đ khởi tố về hành vi cướp giật tài sản tại thành phố Đ và đang trong thời gian được tại ngoại để chờ điều tra, truy tố, xét xử nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật tài sản tại thành phố P thể hiện thái độ liều lĩnh, coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo rất liều lĩnh, công khai, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của người khác, dùng xe mô tô tẩu thoát giữa nơi nhiều người đang tham gia giao thông. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại, thủ đoạn và phương thức thực hiện có thể gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của những người tham gia giao thông, gây mất trật tự trị an tại đia phương, thể hiện bị cáo không tôn trọng kỷ cương, xem thường luật pháp nên cần thiết phải xử phạt thật nghiêm nhằm giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, bồi thường khắc phục hậu quả, tự nguyên ra đầu thú và người bị hại có đơn xin bãi nại nên áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[4] *Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án này còn có anh Lê Quang Nh là người cùng bị cáo đi bán chiếc lắc tay bằng vàng và anh Ninh Thế H, sinh năm 1976, nơi cư trú: 21 Lê Thị Pha, phường B, thành phố B (chủ tiệm vàng Bảo Tín), là người mua lại chiếc lắc tay bằng vàng do bị cáo phạm tội mà có. Quá trình điều tra xác định anh Nh và anh H không biết lắc tay trên là do bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý, sau khi anh H mua được chiếc lắc tay trên thì anh H đã nấu lại và bán cho người khác nên không thu hồi được.

Đối với chị Nguyễn Tôn Anh Ch, sinh năm 1995; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Ba Tháp, xã B, huyện Th, tỉnh Ninh Thuận là chủ tài khoản ngân hàng đã nhận số tiền 39.000.000 đồng từ số tiền bị cáo bán chiếc lắc tay

cướp giật được. Quá trình điều tra xác định, bị cáo có vay của chị Ch số tiền 39.000.000 đồng, vào ngày 24/9/2022 bị cáo chuyển số tiền trên để trả nợ cho chị Ch, chị Ch không biết số tiền trên do bị cáo bán tài sản do phạm tội mà có, hiện nay chị Ch đã sử dụng hết số tiền này nên không có căn cứ để xử lý.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Tuấn Ađã bồi thường cho chị Võ Thị Lâm H số tiền 45.133.200đ. Chị H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 *(một)* căn cước công dân số 0580.9500.6446 mang tên Lê Tuấn A, đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo;

Lưu giữ trong hồ sơ: 01 *(một)* USB màu đen, hiệu Kingston Data Traveler 100G3, loại 16GB, bên trong chứa đoạn video ghi lại vụ "*Cướp giật tài sản*" xảy ra ngày 24/9/2022 tại tiệm vàng "H Khai" số 43 Phan Bội Châu, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

[7] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn A phạm tội *"Cướp giật tài sản".*

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 04 *(bốn)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả cho bị cáo 01 *(một)* căn cước công dân số 0580.9500.6446 mang tên Lê Tuấn A.

Lưu giữ trong hồ sơ: 01 (*một*) USB màu đen, hiệu Kingston Data Traveler 100G3, loại 16GB, bên trong chứa đoạn video ghi lại vụ "*Cướp giật tài sản*" xảy ra ngày 24/9/2022 tại tiệm vàng "H Khai" số 43 Phan Bội Châu, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Tuấn A phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng người bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh (2);
- VKSND Thành phố Đ;
- Công an Thành phố Đ;
- Nhà tạm giữ - CAThành phố Đ
- Chi cục THADS Thành phố Đ;
- Bị cáo; người bị hại; người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, THA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Vân Anh